TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 304/2025/QĐST-DS	Gò Vấp, *ngày 12 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/DSST ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:
Ông Lê Quang L, sinh năm 1963.
Địa chỉ: Tổ 05, ấp X, xã P, huyện H, tỉnh B.
Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1966.
Địa chỉ: Số 36/2C đường C, khu phố 10, phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Quang T, sinh năm 1990.
Địa chỉ: 45/9/25 đường N, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng uỷ quyền đối với thửa đất số 729, Tờ bản đồ số 14, toạ lạc tại địa chỉ số 45/9/25, đường N, phường M, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh được Văn phòng công chứng Dương Thị Cẩm T, Thành phố Hồ Chí Minh công chứng số 003898, Quyển số 03/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/3/2022.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng ông Lê Quang L và bà Nguyễn Thị T thỏa thuận chịu. Được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông L, bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0057132 ngày 08/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông L, bà T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND QGV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Quốc Việt